

V/v vướng mắc về xác định hàng hóa nhập khẩu quản lý đối với hàng hóa là chất thải, phế liệu

Hà Nội, ngày 26 tháng 9 năm 2024

Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Trong quá trình thực hiện thủ tục hải quan, Tổng cục Hải quan gặp vướng mắc liên quan đến việc xác định hàng hóa nhập khẩu là chất thải, phế liệu theo pháp luật về bảo vệ môi trường, xin trao đổi với Quý Bộ như sau:

I. Quy định pháp luật về chính sách quản lý đối với phế liệu, chất thải nhập khẩu

1. Tại Điều 6 Luật Bảo vệ môi trường quy định các hành vi nghiêm cấm trong hoạt động bảo vệ môi trường, trong đó bao gồm: “*Nhập khẩu, tạm nhập, tái xuất, quá cảnh chất thải từ nước ngoài dưới mọi hình thức*”.

Căn cứ quy định tại mục 13 Phụ lục I Nghị định số 69/2018/NĐ-CP thì phế liệu, phế thải thuộc danh mục hàng hóa cấm nhập khẩu thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Tại khoản 2 Điều 5 Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 thì: “*Căn cứ Phụ lục I Nghị định này, các bộ, cơ quan ngang bộ công bố chi tiết hàng hóa cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu kèm theo mã số hàng hóa (mã HS) trên cơ sở trao đổi, thống nhất với Bộ Công Thương về Danh mục hàng hóa và thống nhất với Bộ Tài chính về mã HS.*”

Tuy nhiên, đến nay Bộ Tài nguyên và Môi trường chưa công bố danh sách phế liệu, phế thải kèm mã số HS cấm nhập khẩu theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định số 69/2018/NĐ-CP nêu trên.

2. Hiện nay, để xác định hàng hóa là chất thải, phế liệu thì chỉ căn cứ vào các quy định sau:

- Khái niệm quy định tại Điều 3 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020:

“18. Chất thải là vật chất ở thể rắn, lỏng, khí hoặc ở dạng khác được thải ra từ hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, sinh hoạt hoặc hoạt động khác.

27. Phế liệu là vật liệu được thu hồi, phân loại, lựa chọn từ những vật liệu, sản phẩm loại ra trong quá trình hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ hoặc tiêu dùng để sử dụng làm nguyên liệu cho một quá trình sản xuất khác”.

- Danh mục phê liệu được phép nhập khẩu từ nước ngoài làm nguyên liệu sản xuất tại Quyết định số 13/2023/QĐ-TTg ngày 22/5/2023.

- Danh mục chất thải nguy hại, chất thải công nghiệp phải kiểm soát và chất thải rắn công nghiệp thông thường tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

3. Căn cứ quy định pháp luật và qua các vụ việc thực tế phát sinh, Tổng cục Hải quan thấy rằng hiện nay chưa đủ cơ sở để xác định hàng hóa xuất nhập khẩu có phải là phê liệu, chất thải theo pháp luật về môi trường, lý do:

- Bộ Tài nguyên và Môi trường chưa ban hành Danh mục phê liệu, phê thải kèm mã số HS cấm nhập khẩu theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định số 69/2018/NĐ-CP;

- Không có tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật để xác định hàng hóa nào là phê liệu, chất thải mà chỉ có quy chuẩn kỹ thuật đối với phê liệu thuộc Danh mục phê liệu được phép nhập khẩu từ nước ngoài làm nguyên liệu sản xuất;

- Không có cơ quan/tổ chức nào được phân công/chỉ định thực hiện việc giám định hàng hóa có phải là phê liệu, chất thải hay không;

- Danh mục chất thải nguy hại, chất thải công nghiệp phải kiểm soát và chất thải rắn công nghiệp thông thường (tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT) rất chung chung, không có mô tả chi tiết và không kèm mã số HS.

II. Với lý do bất cập nêu trên, hiện nay cơ quan hải quan đang gặp vướng mắc trong việc xác định hàng hóa nhập khẩu là phê liệu, chất thải đối với một số mặt hàng cụ thể sau:

1. *Mặt hàng dầu HFO:*

a) Các doanh nghiệp nhập khẩu mặt hàng dầu HFO350 khai báo với nhiều tên gọi khác nhau, cụ thể:

- Chế phẩm dầu sau tinh chế - Refined Oil HFO350 chứa trên 70% khối lượng dầu khoáng nguồn gốc dầu mỏ, thuộc phân đoạn dầu nặng, không dùng làm nhiên liệu động cơ (đóng bao flixibag, hàng nhập khẩu để bán), mới 100%.

- Dầu khoáng được trung cất từ hắc ín than đá, ở nhiệt độ cao (Base oil HFO350). Đóng gói trong cont dùng để chứa dầu, mỗi cont chứa 19 đến 22 tấn, hàng mới 100%.

- Chế phẩm dầu gốc (Base oil – 3.0) có khối lượng cầu từ thơm lớn hơn cầu từ không thơm, có thành phần chung cất dưới 65% ở 250 độ C, dùng để hóa dẻo cao su và đốt công nghiệp, hàng mới 100%.

- Dầu khoáng chất từ hắc ín than đá ở nhiệt độ cao (HFO350-Heavy Fuel Oil), hàm lượng dầu khoáng chất trên 70%. Thuộc phân đoạn dầu nặng không dùng làm nhiên liệu động cơ, mới 100%.

Doanh nghiệp đều khai mã số HS 2710.19.90.

b) Trong quá trình thực hiện thủ tục hải quan, cơ quan hải quan không đủ năng lực, cơ sở vật chất để xác định bản chất của hàng hóa để làm cơ sở thông quan hàng hóa. Do vậy, cơ quan hải quan đã gửi mẫu thực hiện trung cầu giám định tại tổ chức giám định - Trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 3 (Quatest 3) để giám định thành phần, tính năng, công dụng. Theo thông báo kết quả giám định của Quatest 3 thì:

- Mẫu là dầu đã qua sử dụng, có thành phần chính là dầu nặng và tạp chất.
- Dầu có hàm lượng dầu gốc dầu khoáng và chất không xà phòng trên mẫu nguyên: từ 76,6% đến 82,2% khối lượng (tùy theo từng mẫu), có mẫu thì nhỏ hơn 70% khối lượng.
- Đồng thời Quatest 3 cho biết với điều kiện kỹ thuật và thông tin hiện có chưa đủ cơ sở để xác định mặt hàng dầu đã qua sử dụng này có phải là chất thải nguy hại thuộc danh mục chất thải nguyên hại theo Thông tư số 02/2022/TT-BTMT ngày 10/01/2022.

- Ngoài ra, cơ quan hải quan đã làm việc trực tiếp với Quatest 3 và được đơn vị giải thích về việc kết luận mẫu là dầu đã qua sử dụng vì hàm lượng kim loại trong mẫu dầu rất cao, và cho biết thêm với tạp chất và hàm lượng kim loại có trong dầu, nếu sử dụng làm nhiên liệu đốt lò sẽ có thể gây ô nhiễm môi trường và hư lò đốt. (*Gửi kèm hồ sơ liên quan gồm: các kết quả giám định của Quatest 3 và công văn của Quatest 3 gửi cơ quan hải quan*)

2. Mặt hàng xỉ than đá

Công ty TNHH Đóng tàu Hyundai Việt Nam khai báo hàng hóa nhập khẩu là “*Hạt thép dùng làm sạch bề mặt thép tấm*”, mã số HS 7205.10.00 và cơ quan hải quan đã tiến hành lấy mẫu hàng hóa để phân tích, phân loại. Kết quả phân loại: tên hàng là “*Xỉ than đá từ quá trình đốt than đá*”, mã số 2621.90.90.

Đồng thời, Công ty TNHH Đóng tàu Hyundai Việt Nam đã có công văn trao đổi với Bộ Tài nguyên và Môi trường. Tại công văn số 5134/BTNMT-KSONMT ngày 01/8/2024 của Bộ TNMT gửi Công ty TNHH Đóng tàu Hyundai Việt Nam, Bộ TNMT có ý kiến như sau: “*Trường hợp xỉ than nhiệt điện là quá trình tái chế có chất lượng phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn và quy định của pháp luật Việt Nam về chất lượng sản phẩm, hàng hóa, khi đó xỉ than nhiệt điện sau tái chế là sản phẩm, hàng hóa*”.

3. Mặt hàng đá dăm từ xỉ luyện kim

a) Công ty Do Sung và Công ty TNHH Kumgang Vina khai báo hàng hóa nhập khẩu là: “*Đá dăm từ xi luyện kim dùng trộn với xi măng để sản xuất để cân bằng trọng tải máy giặt*”, mã số 2517.20.00, nhập khẩu từ Trung Quốc.

Trong quá trình làm thủ tục, cơ quan Hải quan nghi vấn bản chất hàng hóa là chất thải công nghiệp nên đã trưng cầu giám định hiện trường toàn bộ lô hàng tại Quatest 3. Tại các Chứng thư giám định của Quatest 3 đều thể hiện:

“Tên gọi và công dụng: Đá dăm từ xi, từ xi luyện kim hoặc từ phế thải công nghiệp tương tự (macadam of slag, dross or similar of industrial waste) dùng làm nguyên liệu sản xuất. Sản phẩm này đã được nghiền, phân loại, làm sạch, không phù hợp là chất thải.

Hàng hóa giám định nêu trên không phù hợp là xi hạt nhỏ, xi cát từ công nghiệp luyện gang, sắt hoặc thép nên không thuộc danh mục phế liệu được phép nhập khẩu từ nước ngoài làm nguyên liệu sản xuất quy định tại quyết định số 28/2020/QĐ-TTg ngày 24/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ và không phù hợp là phế liệu theo quy định khoản 27 - điều 3 của Luật bảo vệ môi trường.

Hàng hóa được giám định không phải là chất thải nên không thuộc Danh mục chất thải nguy hại, chất thải công nghiệp phải kiểm soát và chất thải công nghiệp thông thường Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường”.

b) Căn cứ: Khái niệm về chất thải tại Luật Bảo vệ môi trường; Khái niệm về sơ chế chất thải tại khoản 6 Điều 3 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP; Danh mục chất thải nguy hại, chất thải công nghiệp phải kiểm soát và chất thải công nghiệp thông thường ban hành kèm theo Thông tư số 02/2022/TT (tại điểm 5 mục C Danh mục quy định: **chất thải từ quá trình luyện kim và đúc kim loại**, trong đó có **xi thép chưa qua chế biến** là chất thải rắn công nghiệp thông thường, mã chất thải 050106); Khai báo của doanh nghiệp và kết quả giám định về tên hàng của Quatest 3, cơ quan Hải quan xác định tên hàng là “*Đá dăm từ xi, từ xi luyện kim hoặc từ phế thải công nghiệp tương tự*”, mã số HS 2517.20.00 và bản chất hàng hóa là “*xi từ quá trình luyện kim qua sơ chế bằng cách nghiền*” là chất thải rắn công nghiệp thông thường theo điểm 5 mục C Danh mục chất thải ban hành kèm theo Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT.

Cơ quan hải quan đã phối hợp với Cục Kiểm soát ô nhiễm môi trường để xử lý vụ việc, theo đó Cục Kiểm soát ô nhiễm môi trường có ý kiến:

- Lô hàng không thuộc Danh mục phế liệu được phép nhập khẩu từ nước ngoài làm nguyên liệu sản xuất.

- Bộ Tài nguyên và Môi trường không có quy chuẩn, tiêu chuẩn giám định chất thải nên không thể thực hiện lấy mẫu phân tích chất thải của lô hàng.

- Việc phân định vật liệu là chất thải rắn thông thường phụ thuộc vào nguồn gốc của vật liệu và giá trị còn khả năng sử dụng của vật liệu trong chuỗi sản xuất. Để xác định hàng hóa phù hợp với danh mục chất thải quy định tại Thông tư số

02/2022/TT-BTNMT thì cần có thông tin về nguồn gốc của lô hàng, tên gọi của lô hàng. Do vậy, yêu cầu cơ quan hải quan (Cục Hải quan TP. Hồ Chí Minh) các nội dung: (1) Yêu cầu Công ty nhập khẩu cung cấp bằng chứng về nguồn gốc của lô hàng nhập khẩu, tên công ty sản xuất, chế biến vật liệu, quy trình sản xuất, thành phần vật chất của hàng hóa nhập khẩu; (2) Có văn bản gửi lấy ý kiến của cơ quan hải quan có thẩm quyền tại nước xuất khẩu (Trung Quốc) về tên gọi, mã HS, tính chất của vật liệu của lô hàng được khai báo tại cảng xuất khẩu; các quy định của nước xuất khẩu về các loại vật liệu trong các lô hàng (là phế liệu hay chất thải hay hàng hóa); các quy định về hợp chuẩn, hợp quy đối với vật liệu trong lô hàng (nếu có); (3) Có văn bản gửi cơ quan môi trường Trung Quốc đề nghị phối hợp xác định hàng hóa đang lưu giữ được quản lý theo quy định nào của Chính phủ Trung Quốc; (4) Sau khi có các tài liệu nêu trên, Cục Kiểm soát ô nhiễm môi trường sẽ tiếp tục thực hiện xác định, đánh giá và giám định theo đề nghị của Cục Hải quan TP. Hồ Chí Minh.

4. *Mặt hàng hạt phun để làm sạch bề mặt kim loại*

Trong quá trình giải quyết thủ tục hải quan, cơ quan hải quan phát hiện Công ty TNHH Dịch vụ và Kỹ thuật dầu khí Tấn Tài Lộc khai báo hàng hóa là “*Hạt phun, băng thép (PS Ball), dùng để làm sạch bề mặt kim loại kích thước 0.6mm-1.0mm-2.0mm. Mới 100%, xuất xứ: Hàn Quốc; Mã số HS: 7205.10.00*” nhưng sau khi cơ quan hải quan lấy mẫu hàng hóa để phân tích, phân loại thì xác định hàng hóa là “*Xỉ hạt nhỏ (Xỉ cát) từ công nghiệp luyện sắt, thép (có các kích cỡ hạt như khai báo), có thành phần chính là các ô xít kim loại, chiếm trên 90%; Mã số HS: 2618.00.00*”. Đối với lô hàng này, Cục Kiểm soát ô nhiễm môi trường có công văn số 1347/KSONMT-CTRSN ngày 16/5/2023 trả lời Công ty, theo đó xác định “*hạt phun dùng để làm sạch bề mặt kim loại, tái chế từ xỉ thép nóng chảy trong công nghiệp luyện sắt thép là chất thải rắn công nghiệp thông thường*”.

Từ vụ việc nêu trên, cơ quan hải quan đã tiến hành rà soát trên Hệ thống dữ liệu điện tử hải quan cho thấy nhiều doanh nghiệp đã nhập khẩu mặt hàng có mã số 7205.10.00 nhưng khai báo với nhiều tên hàng khác nhau: Hạt mài băng sắt, hạt bi thép, thép không gỉ dạng hạt, viên thép không gỉ dạng hạt, hạt hợp kim, vật liệu phun, dạng hạt băng thép, thép dạng cát băng thép không gỉ, hạt bi băng thép hợp kim, hạt sắt dạng tròn, bi phun dạng hạt, hạt mài băng thép, hạt sắt, hạt thép, hạt thép không gỉ, hạt bi sắt, sắt bóng, cát mài băng thép không gỉ... Đồng thời, doanh nghiệp cũng khai báo với nhiều mục đích nhập khẩu khác nhau như: làm sạch bề mặt sản phẩm/bề kim loại/làm sạch vỏ tàu/dánh bóng sản phẩm, làm rõ bề mặt đá, nguyên liệu sản xuất thép không gỉ, đánh bóng/vệ sinh bề mặt gạch men, dùng để đúc và chế tạo kim loại, dùng cho máy phun, dùng trong ngành in mực, dùng cho sản xuất vật liệu đánh bóng, dùng trong tuyển nổi quặng, dùng trong sản xuất đồ ngũ kim, dùng cho khuôn đúc sản phẩm, dùng làm phụ gia trong quá trình nấu nhôm, dùng để hạn chế lượng dầu ra khi chuyển công tắc về chế độ LOW, dùng cho máy tăm nước...

III. Ý kiến của Tổng cục Hải quan

Qua các vụ việc nêu tại mục II, Tổng cục Hải quan thấy rằng trong quá trình trao đổi để xác định bản chất hàng hóa, tại các văn bản của cơ quan chuyên môn của Bộ Tài nguyên và Môi trường (Cục Kiểm soát ô nhiễm môi trường) có trường hợp hướng dẫn chưa rõ quan điểm hàng hóa có phải là phế liệu, chất thải không nhưng cũng có vụ việc có ý kiến rõ hàng hóa là chất thải. Do vậy, để đảm bảo thực hiện thủ tục hải quan đúng quy định, tránh phế liệu, chất thải, sản phẩm tái chế kém chất lượng gây ô nhiễm môi trường nhập khẩu vào Việt Nam, Tổng cục Hải quan kính đề nghị Bộ Tài nguyên và môi trường có ý kiến cụ thể về:

- Bản chất của các hàng hóa nhập khẩu nêu trên (theo khai báo của doanh nghiệp, kết quả giám định của tổ chức giám định cũng như kết quả phân tích, phân loại của cơ quan hải quan) có phải là phế liệu/chất thải theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường hay không? Trường hợp chưa đủ cơ sở xác định bản chất hàng hóa thì đề nghị Quý Bộ nêu rõ nội dung cơ quan hải quan cần bổ sung hoặc chỉ định đơn vị có chức năng xác định để cơ quan hải quan gửi mẫu trưng cầu giám định.

- Về lâu dài, đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường sớm có hướng dẫn những nội dung nêu tại điểm 3 mục I và đề nghị có chỉ định các cơ quan, tổ chức được thực hiện giám định hàng hóa nhập khẩu là phế liệu, chất thải theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường để cơ quan hải quan có cơ sở áp dụng chính sách quản lý theo đúng quy định của pháp luật.

Tổng cục Hải quan mong nhận được hướng dẫn của Quý Bộ trước ngày 04/10/2024 để hướng dẫn các đơn vị hải quan và doanh nghiệp thực hiện thống nhất, đảm bảo đúng quy định.

Đầu mối liên hệ: Nguyễn Thị Hà Thanh - Chuyên viên Cục Giám sát quản lý về Hải quan, điện thoại 0984117777.

Trân trọng cảm ơn sự phối hợp của quý Bộ./✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục HQ TP. Hồ Chí Minh;
- Cục HQ Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Cục HQ tỉnh Khánh Hòa;
- Cục KDHQ, Thuế XNK;
- Lưu: VT, GSQL(3b).✓

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Âu Anh Tuấn

TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN
ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
TRUNG TÂM KỸ THUẬT
TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2275 /KT3 - N2

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 11 năm 2022

V/v bổ sung kết quả giám định

Kính gửi: Chi cục Hải quan Cửa khẩu cảng Sài Gòn khu vực 1

Ngày 09/11/2022 Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 3 đã nhận được công văn số 6514/KVI-ĐHHN ngày 04/11/2022 của Chi cục Hải quan Cửa khẩu cảng Sài Gòn khu vực 1 về việc bổ sung nội dung thông báo kết quả giám định số 00107/N2.22/TĐ của mẫu “Chế phẩm dầu sau tinh chế - Refined Oil HFO 350” đã được Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 3 đề cập đến tại Thông báo kết quả giám định số 00107/N2.22/TĐ ngày 20/10/2022, nội dung đề nghị bổ sung cụ thể như sau “Mẫu là dầu đã qua sử dụng thì có phải là dầu thải hay chất thải thuộc danh mục chất thải nguy hại, chất thải công nghiệp phải kiểm soát và chất thải rắn công nghiệp thông thường quy định tại Phụ lục III Ban hành kèm theo Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường hay không?”

Sau khi xem xét hồ sơ và tài liệu có liên quan Trung tâm kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 3 xin trả lời như sau:

Với điều kiện kỹ thuật và các thông tin hiện có Trung tâm Kỹ thuật 3 chưa đủ cơ sở để xác định mặt hàng dầu đã qua sử dụng này có phải là chất thải nguy hại thuộc danh mục chất thải nguy hại theo Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường hay không.

Vậy Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 3 xin trả lời để Chi cục Hải quan Cửa khẩu cảng Sài Gòn khu vực 1 được biết.

Trân trọng kính chào.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, N2.



Nguyễn Thái Hùng

CỤC HÀI QUAN TP. HỒ CHÍ MINH
CHI CỤC HÀI QUAN CỦA KHẨU
CÁNG SÀI GÒN KHU VỰC I

Số: 65/H/KVI-DHHN
V/v bổ sung kết quả giám định

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. Thủ Đức, ngày 07 tháng 11 năm 2022

Kính gửi: Trung tâm Kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng 3
(Địa chỉ: 49 Pasteur, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh)

Ngày 20/10/2022, Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Sài Gòn khu vực I nhận được Thông báo kết quả giám định số 00107/N2.22/TĐ ngày 20/10/2022 của Trung tâm Kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng 3 (Trung tâm 3) thông báo kết quả giám định đối với mẫu hàng tại tờ khai hải quan số 104990271630/A11 ngày 24/9/2022 theo Biên bản kiểm phiếu trung cầu giám định ngày 30/9/2022 của Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Sài Gòn khu vực I. Theo Thông báo kết quả giám định thì mặt hàng nhập khẩu là:

"Mẫu là dầu đã qua sử dụng, có thành phần chính là dầu n้ำ và tạp chất."

- Mẫu không phải là dầu FO."

Để có cơ sở xem xét và xác định cụ thể hành vi vi phạm của doanh nghiệp, Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Sài Gòn khu vực I đề nghị Trung tâm 3 bổ sung một số nội dung sau:

- Mẫu trên là dầu đã qua sử dụng thì có phải là dầu thải hay chất thải thuộc Danh mục chất thải nguy hại, chất thải công nghiệp phải kiểm soát và chất thải rắn công nghiệp thông thường quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường hay không?

- Trường hợp nếu thuộc Danh mục, đề nghị Trung tâm 3 nêu rõ thuộc mục nào, điểm nào, số thứ tự bao nhiêu trong Danh mục.

Kết quả phản hồi đề nghị gửi tới Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Sài Gòn khu vực I (Địa chỉ: Số 02 đường Lê Phụng Hiểu, phường Cát Lái, TP. Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh) trước ngày 11/11/2022 để Chi cục có cơ sở giải quyết vụ việc theo quy định của pháp luật.

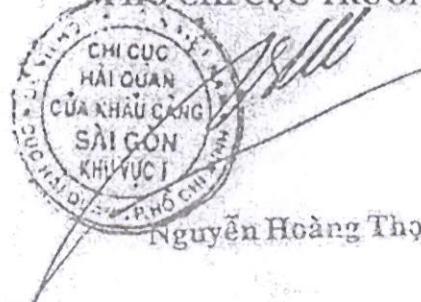
Trường hợp cần thiết, Trung tâm 3 có thể liên hệ trực tiếp với công chức Nguyễn Trọng Sinh, số điện thoại 0988.113.456 để thuận tiện trong công tác trao đổi, phối hợp.

Trân trọng./u

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Nguyễn Hữu Nghiệp - PCT (đề b/c);
- Đ/c Trần Việt Thắng - CCT (đề b/c);
- Lưu: VT, ĐHHN. Sinh(05b).

KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG



Số: 00107/N2.22/TĐ

Ngày : 20/10/2022

THÔNG BÁO KẾT QUẢ GIÁM ĐỊNH

1. Đơn vị yêu cầu giám định : Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Sài Gòn khu vực 1
2. Văn bản yêu cầu giám định : Biên bản kiểm phiếu trưng cầu giám định số 557/HQN-KV1 ngày 30/9/2022 của Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Sài Gòn KV1.
3. Tên hàng hóa theo khai báo : Chế phẩm dầu sau tinh chế - Refined Oil HFO 350
4. Số lượng mẫu gửi giám định : 01 mẫu (01 bình)
5. Mô tả mẫu giám định : Mẫu dạng lỏng, màu đen, chứa trong bình nhựa, thể tích mẫu khoảng 01L.
6. Tình trạng niêm phong : Mẫu được niêm phong bằng niêm phong giấy số AB/15:014328 của cơ quan Hải quan.
7. Hình ảnh mẫu gửi giám định :

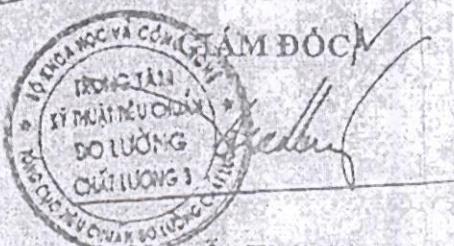


8. Liên quan đến tờ khai Hải quan số : 104990271630/A11 ngày 24/9/2022
9. Giấy yêu cầu và nhận thẩm định số: 00107/N2.22/TĐ ngày 03/10/2022
10. Nội dung yêu cầu giám định :
 - Xác định tên gọi, thành phần và công dụng
 - Mẫu có phải dầu Mazut hay không? Nếu dầu Mazut thì mẫu có đáp ứng Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 6239:2019 về nhiên liệu đốt lò (FO) hay không?
 - Hàm lượng dầu có nguồn gốc từ dầu mỏ
11. Doanh nghiệp chủ hàng : Công ty TNHH Sản xuất Năng Lượng Phạm D.N.D
12. Kết quả giám định : Sau khi kiểm tra và thử nghiệm mẫu nêu trên, căn cứ vào các tài liệu kỹ thuật hiện có, Trung tâm Kỹ thuật 3 xác nhận mẫu yêu cầu giám định như sau:
 - Mẫu là dầu đã qua sử dụng, có thành phần chính là dầu n้ำ và tạp chất. Mẫu không phải là dầu FO.
 - Hàm lượng dầu khoáng và chất không xà phòng trên mẫu nguyên: 82,2 % khối lượng.

Ghi chú : - Kết quả giám định nêu trên chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến.
- Không được trích/sao một phần Thông báo kết quả giám định này nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.

GIÁM ĐỊNH VIÊN

Hồ Văn Lợi



Nguyễn Thái Hùng

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Số: 5134 /BTNMT-KSONMT

V/v vật liệu mài mòn để làm sạch bề mặt kim loại
trước khi sơn trong công nghiệp đóng tàu

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 01 tháng 8 năm 2024

Kính gửi: Công ty TNHH đóng tàu HD Huynh Việt Nam
(Số 01 Mỹ Giang, xã Ninh Phước, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa)

Phúc đáp Văn bản số 240701/HVS-CV-01 ngày 01 tháng 7 năm 2024 của
Công ty về việc xác định chính sách mặt hàng nhập khẩu, Bộ Tài nguyên và Môi
trường có ý kiến như sau:

1. Theo Văn bản số 240701/HVS-CV-01 và Thông báo số 142/TB-KDHQ
ngày 19 tháng 6 năm 2024 của Cục Kiểm định hải quan, mặt hàng nhập khẩu là
xi than đá từ quá trình đốt than đá. Tuy nhiên, các Văn bản nêu trên không mô tả
rõ xi than phát sinh từ nhiệt điện (gọi tắt là xi than nhiệt điện) là sản phẩm thu
được từ tái chế (quy trình tái chế gồm các công đoạn: Sấy, giải nhiệt, nghiền,
sàng, đóng bao) hay là xi than nhiệt điện chưa qua tái chế; sự phù hợp của xi
than nhiệt điện sau tái chế so với tiêu chuẩn, quy chuẩn và quy định của pháp
luật Việt Nam về chất lượng sản phẩm, hàng hóa. Do đó, Bộ Tài nguyên và Môi
trường không có đủ căn cứ để hướng dẫn chi tiết.

2. Trường hợp xi than nhiệt điện là sản phẩm thu được từ quá trình tái chế
có chất lượng phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn và quy định của pháp luật Việt
Nam về chất lượng sản phẩm, hàng hóa, khi đó xi than nhiệt điện sau tái chế là
sản phẩm, hàng hóa. Đề nghị Công ty liên hệ Bộ Công Thương, Bộ Giao thông
vận tải và các đơn vị có liên quan để được hướng dẫn việc nhập khẩu sản phẩm
tái chế nêu trên theo quy định.

3. Trường hợp xác định xi than nhiệt điện nêu trên là chất thải (chưa qua
tái chế), theo quy định tại khoản 6 Điều 6 Luật Bảo vệ môi trường thì “nhập
khẩu, tạm nhập, tái xuất, quá cảnh chất thải từ nước ngoài dưới mọi hình thức”
là một trong các hành vi bị nghiêm cấm trong hoạt động bảo vệ môi trường.

Bộ Tài nguyên và Môi trường có hướng dẫn để Công ty biết và thực hiện
theo quy định./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Thứ trưởng Lê Công Thành (để báo cáo);
- Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Khánh Hòa;
- Lưu: VT, KSONMT, GS/

TUQ. BỘ TRƯỞNG

CỤC TRƯỞNG

CỤC KIỂM SOÁT Ô NHIỄM

MÔI TRƯỜNG



Hoàng Văn Thức

Công Ty TNHH Đóng Tàu
HD Hyundai Việt Nam

----03080----

Số 240826/HVS-CV-01

(Uy. Vật liệu mài mòn để làm sạch bề mặt kim loại
trước khi sơn trong công nghiệp đóng tàu)

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

----03080----

Ninh Hòa, ngày 26 tháng 08 năm 2024

Kính gửi: Bộ Tài Nguyên Và Môi Trường
(Cục Kiểm Soát Ô Nhiễm Môi Trường)

Công ty TNHH đóng tàu HD Hyundai Việt Nam (HVS) trân trọng cảm ơn quý Bộ Tài nguyên và Môi trường đã phúc đáp đến công ty bằng công văn số 5134/BTNMT-KSONMT ngày 01/08/2024. Tuy nhiên, tại nội dung công văn Quý Bộ nêu chưa rõ loại hàng hóa công ty chúng tôi đã nhập khẩu nên công ty chưa thể làm việc với cơ quan Hải quan để hoàn thành thủ tục nhập khẩu.

Để Quý Bộ Tài nguyên và Môi Trường có cơ sở xác định rõ về mặt hàng, công ty chúng tôi xin được mô tả cụ thể quy trình sản xuất tạo ra sản phẩm tái chế là vật liệu mài mòn làm sạch bề mặt kim loại trước khi sơn trong công nghiệp đóng tàu như sau:

1. Quy trình sản xuất sản phẩm tái chế xi than đá được thực hiện qua các công đoạn như sau:
 - 1) Dưa than đá dạng bột vào dây chuyền đốt
 - 2) Đốt bột than đá bằng dây chuyền lò điện ở nhiệt độ từ 1.600 ~ 1.700 độ C, nhiệt lượng cung cấp cho nhà máy nhiệt điện
 - 3) Thu gom xỉ than đá sau công đoạn đốt đưa vào công đoạn tái chế:
 - 1.1 Làm khô xỉ than đá
 - 1.2 Giải nhiệt làm nguội xỉ than
 - 1.3 Nghiền nhỏ xỉ than
 - 1.4 Sàng xỉ than bằng dây chuyền sàng tự động và phân thành 8 loại kích cỡ khác nhau: A1, A2, A3, AB, B1, B2, B3, X
 - 1.5 Dưa vào bồn chứa
 - 1.6 Dóng bao thành 2 loại chính: loại chứa trong thùng giấy có trọng lượng từ 25Kg, 50 Kg; loại chứa trong bao lớn có trọng lượng đến 1.500Kg
- II. Tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm tái chế xi than đá:
 - 1) Dây chuyền tái chế được thực hiện theo tiêu chuẩn chất lượng ISO 9001:2015 số 1096/Z2847
 - 2) Sản phẩm tái chế xi than đạt tiêu chuẩn ISO 11126-4/11127, tương đương tiêu chuẩn Việt Nam số TCVN11022:2015;

Theo điểm 1 và 2 công văn số 5134/BTNMT-KSONMT ngày 01/8/2024 của Cục Kiểm soát ô nhiễm môi trường thì sản phẩm tái chế xi nhiệt điện than phải qua các công đoạn sấy, giải nhiệt, nghiền, sàng, đóng bao và sản phẩm có chất lượng phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn và quy định của pháp luật Việt Nam về chất lượng sản phẩm. Vậy công ty chúng tôi kính đề nghị Quý Cục Kiểm soát ô nhiễm môi trường cho biết xi than của công ty được sản xuất như quy trình nêu trên có phải là sản phẩm xi than nhiệt điện đã tái chế, hàng hóa theo công văn 5134/BTNMT-KSONMT của Bộ Tài nguyên và Môi trường không hay phế liệu theo pháp luật về môi trường. Trường hợp Quý Bộ xác định hàng hóa nêu trên là sản phẩm tái chế xi than nhiệt điện, kính đề nghị Quý Bộ cho biết cần phải đáp ứng tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy định pháp luật nào để được xem là sản phẩm, hàng hóa không phải là phế liệu và cơ quan, tổ chức nào thực hiện kiểm tra các quy định này.

Rất mong sớm nhận được sự xem xét, hướng dẫn chỉ đạo từ quý lãnh đạo Cục kiểm soát ô nhiễm môi trường, Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Công ty chúng tôi xin chân thành cảm ơn và trân trọng kính chào,

Công ty TNHH Đóng Tàu HD Hyundai Việt Nam
Tổng Giám đốc

Kim Song Hag

Đính kèm:

- + Quy trình sản xuất sản phẩm tái chế xi than nhiệt điện;
- + Chứng chỉ chất lượng ISO9001:2015 số 1096/Z2847, ISO 11126-4/11127
- + Công văn số 5134/BTNMT-KSONMT

EUROGRIT

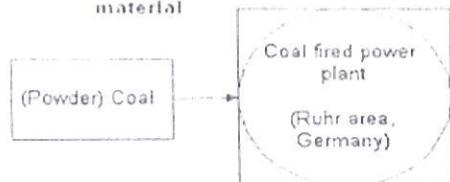
STRAALMIDDELEN / ABRASIVES

Eurogrit BV
Noordhoek 7
3351 LD Papendrecht
Postbus / P.O. Box 184
3350 AD Papendrecht
The Netherlands

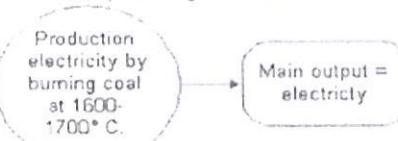
Tel.: +31-78-6546770
Fax: +31-78-6449494
E-mail: info@eurogrit.com
Website: www.eurogrit.com

Afd. / Dept. Dordrecht
Kilkado 30
3316 BC Dordrecht
Tel. +31-78-6551656
Fax: +31-78-6187100

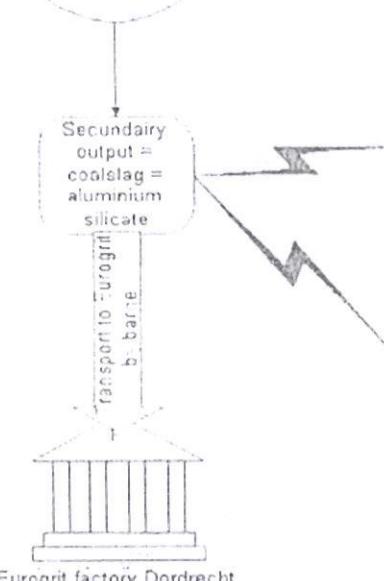
1. Production process raw material



Flow chart from Coal to Eurogrit aluminium silicate (coalslag) abrasive



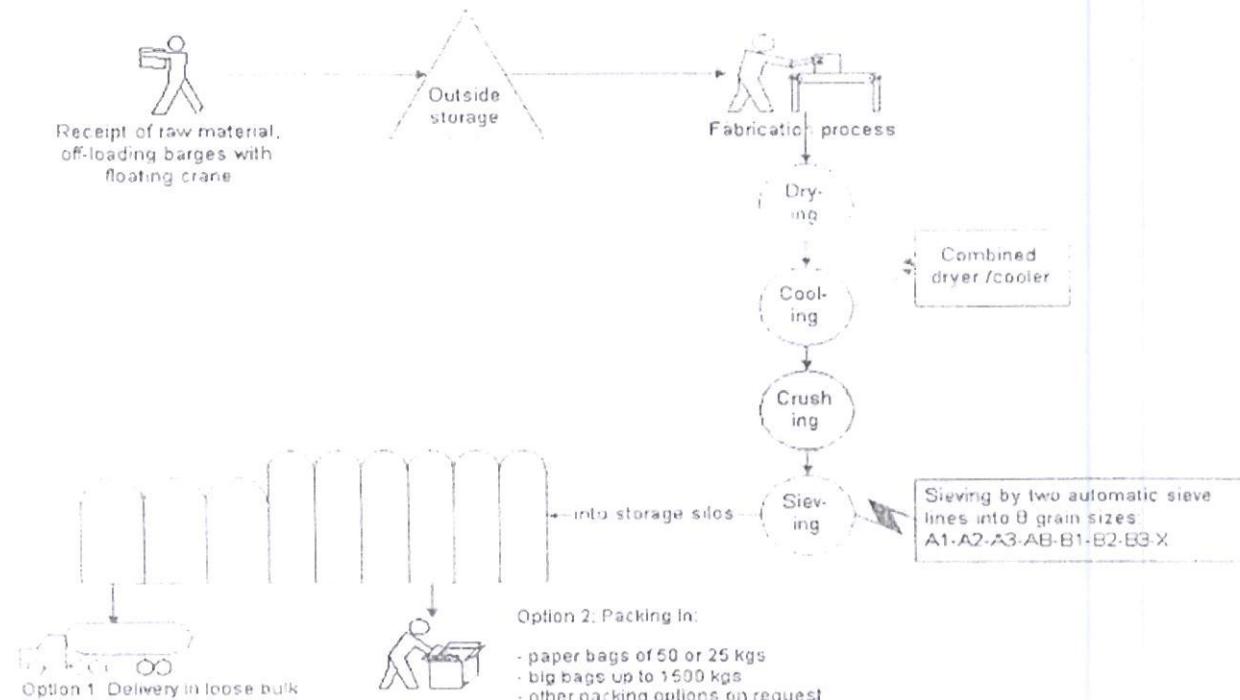
Distribution to German / European consumers



± 10-20% of the coals is actually not coal, but all kinds of other minerals, depending on the source of the coal (could be anything, rocks, stones, soil etc.)

These minerals do not burn, but melt. This melted material of 1600-1700°C is then cooled off with water of ± 50°C and by the thermal shock a hard and granular material called coalslag or with a different name aluminium silicate is created.

2. Production process from raw material to Eurogrit aluminium silicate - coalslag abrasive



Option 1: Delivery in loose bulk



Option 2: Packing In:

- paper bags of 50 or 25 kgs
- big bags up to 1500 kgs
- other packing options on request

ZER QMS

ZERTIFIKAT

Die ZER-QMS bescheinigt hiermit, dass das Unternehmen

**EP Power Minerals GmbH
Duisburger Str. 170
46535 Dinslaken**

für die in der Anlage näher bezeichneten Standorte und den Geltungsbereich
Übernahme von Nebenprodukten aus Steinkohlekraftwerken und anderen
Industrieanlagen; Versorgung von Steinkohlekraftwerken mit Absorbenzien;
Herstellung/ Recycling und Vermarktung von Baustoffen aus Steinkohlekraftwerken;
Herstellung/ Recycling und Vermarktung von Strahlmitteln und Industriemineralien aus
Schmelzkammergranulat; Vermarktung von Mehrwegstrahlmitteln; Betrieb von Deponien
für Abfälle aus Kraftwerken und anderen Verbrennungsanlagen; Handel mit Ersatzstoffen
für Zement/Zementklinker ein Qualitätsmanagementsystem eingeführt hat und
anwendet.

Die Anlage ist Bestandteil der Urkunde und umfasst eine Seite.

Durch ein Audit, Verfahrens-Nr. Z2847, wurde der Nachweis erbracht, dass dieses
Managementsystem die Forderungen der folgenden Norm erfüllt:

DIN EN ISO 9001:2015

Dieses Zertifikat ist gültig vom 03.06.2023 bis 02.06.2026
Zertifikat-Registrier-Nr.: 1096/Z2847

Köln, den 03.06.2023

Franz Be... /

(Zertifizierungsstelle)
ZER-QMS, Zertifizierungsstelle,
Qualitäts- und Umweltgutachter GmbH
Volksgartenstr. 48, 50677 Köln

 DAkkS
Deutsche
Akreditierungsstelle
D-ZM-17431-01-01

Anlage zum Zertifikat Nr. 1096/Z2847

(ZER-QMS Zertifizierungsstelle, Qualitäts- und Umweltgutachter GmbH, Volksgartenstr. 48, 50677 Köln)

Das Zertifikat ist gültig für die nachstehenden Standorte/Betriebsstätten mit dem Geltungsbereich:

EP Power Minerals GmbH
Zentrale
Duisburger Str. 170
46535 Dinslaken

Übernahme von Nebenprodukten aus Steinkohlekraftwerken und anderen Industrieanlagen; Versorgung von Steinkohlekraftwerken mit Absorbenzien; Herstellung/ Recycling und Vermarktung von Baustoffen aus Steinkohlekraftwerken; Handel mit Ersatzstoffen für Zement/Zementklinker

Strahlmittelwerk Lünen
Moltkestr. 212
44536 Lünen

Übernahme von Nebenprodukten aus Steinkohlekraftwerken und anderen Industrieanlagen; Herstellung/ Recycling und Vermarktung von Baustoffen aus Steinkohlekraftwerken; Herstellung/ Recycling und Vermarktung von Strahlmitteln aus Schmelzkammergranulat und Industriemineralien; Vermarktung von Mehrwegstrahlmitteln

Deponie Werne
Hammer Str. 2
59368 Werne

Übernahme von Nebenprodukten aus Steinkohlekraftwerken und anderen Industrieanlagen;
Betrieb von Deponien für Abfälle aus Kraftwerken und anderen Verbrennungsanlagen



Rohstofflager/Trocknungsanlage Lünen
Buchenberg 13
44532 Lünen

Übernahme von Nebenprodukten aus Steinkohlekraftwerken und andere Industrieanlagen;
Herstellung/ Recycling und Vermarktung von Baustoffen aus Steinkohlekraftwerken;
Betrieb von Deponien für Abfälle aus Kraftwerken und anderen Verbrennungsanlagen

Granulathandlung Marl
Paul-Baumann-Str. 1
45772 Marl

Übernahme von Nebenprodukten aus Steinkohlekraftwerken und anderen Industrieanlagen



Client : Eurogrit - The Netherlands
Material : Eurogrit Aluminium Silicate Blastcleaning Abrasive
Quality and sampling Type A3 (0.2 – 1.4 mm)
Our order No. According ISO 11126-4 / 11127
: 2MS/200200350

Analysis / Certificate of Conformity resulting in :

This is to certify that we have analysed the samples relating to the above and report the following to be the result.

Elements	Eurogrit A3
Na2O%	0.97
MgO%	2.04
Al2O3%	25.0
SiO2%	63.1
P2O5%	0.74
K2O%	3.47
CaO%	5.23
TiO2%	1.28
V2O5%	0.05
Cr2O3%	0.03
Fe2O3%	7.19
NiO%	0.02
CuO%	0.02
LOI %	0.60
Sulphur as SO3%	0.03

Analysis Relates to Samples as Received.
Oxides based on metal content analysed by XRF

Free silica content: < 0.1%

Elements	Eurogrit A3
Particle size range (0.2 – 1.4)	
Sieve 1.4 mm, residue % (m/m)	8.5
Sieve 0.2 mm, residue % (m/m)	93.5
Sieve 0.2 mm through-flow % (m/m)	0.2
Apparent density, kg/m3	2.52
Mohs Hardness	> 6
Moisture, wt%	0.03
Cond. of aqueous extract, mS/m	< 1
Water soluble chlorides, % (m/m)	< 0.001

Based on a.m results it can be concluded that material complies to
table 1 and table 2 of ISO standard 11126-4

Eurogrit does not contain any substances harmful for human and environmental health.

SGS Nederland B.V..

P. de Zeeuw
Minerals Services

v | Maledijk 16 P.O. Box 200 3200 AE Spijkenisse The Netherlands t +31 (0)181 69 33 33 f +31

55 63

R.C. Rotterdam No. 2422672

Member of the SGS Group (Société Générale de Surveillance)

All documents are issued in accordance with the latest version of our conditions fixed in the Rotterdam Freight Court and the General Cargo Service and Insurance Conditions last version, fixed at the District Courts in Amsterdam and in Rotterdam. Under no circumstances will be liable to you

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
CỤC KIỂM SOÁT Ô NHIỄM MÔI TRƯỜNG
Số: 1347 /KSONMT-CTRSH

V/v nhập khẩu hạt phun dùng để làm sạch bề mặt kim loại, tái chế từ xi thép nóng chảy trong công nghiệp luyện sắt thép

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 16 tháng 5 năm 2023



Kính gửi: Công ty TNHH Dịch vụ và Kỹ thuật dầu khí Tân Tài Lộc
(Số 74/10 Lê Phụng Hiểu, Phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu)

Thực hiện chỉ đạo của Lãnh đạo Bộ Tài nguyên và Môi trường giao xử lý Công văn số 032823/TTL-BTNMT ngày 28/3/2023 của Công ty TNHH Dịch vụ và Kỹ thuật dầu khí Tân Tài Lộc (Công ty) về việc xin ý kiến về thẩm quyền thẩm định tính chất và an toàn môi trường đối với sản phẩm hạt phun dùng để làm sạch bề mặt kim loại, tái chế từ xi thép nóng chảy trong công nghiệp luyện sắt thép, Cục Kiểm soát ô nhiễm môi trường có ý kiến như sau:

1. Về việc nhập khẩu tái chế từ xi thép nóng chảy:

- Theo thông tin tại Công văn số 032823/TTL-BTNMT, Công ty đã xác định hạt phun dùng để làm sạch bề mặt kim loại, tái chế từ xi thép nóng chảy trong công nghiệp luyện sắt thép là chất thải rắn công nghiệp thông thường. Theo đó, việc nhập khẩu, tạm nhập, tái xuất, quá cảnh chất thải từ nước ngoài là hành vi bị nghiêm cấm theo quy định tại khoản 6 Điều 6 Luật Bảo vệ môi trường.

- Theo quy định tại khoản 1 Điều 71 Luật Bảo vệ môi trường, phê duyệt nhập khẩu từ nước ngoài vào Việt Nam phải đáp ứng quy chuẩn kỹ thuật môi trường và thuộc Danh mục phê duyệt được phép nhập khẩu từ nước ngoài làm nguyên liệu sản xuất do Thủ tướng Chính phủ ban hành. Hạt phun dùng để làm sạch bề mặt kim loại, tái chế từ xi thép nóng chảy trong công nghiệp luyện sắt thép không thuộc Danh mục phê duyệt được phép nhập khẩu từ nước ngoài làm nguyên liệu sản xuất được quy định tại Quyết định số 28/2020/QĐ-TTg ngày 24/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ. Theo đó, hạt phun dùng để làm sạch bề mặt kim loại, tái chế từ xi thép nóng chảy trong công nghiệp luyện sắt thép không được phép nhập khẩu theo quy định tại Luật Bảo vệ môi trường.

2. Đối với hạt phun (thu gom trong nước) dùng để làm sạch bề mặt kim loại, tái chế từ xi thép nóng chảy trong công nghiệp luyện sắt thép: Đề nghị Công ty thực hiện theo quy định tại Mục 3 của Luật Bảo vệ môi trường và Mục 3 của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

Cục Kiểm soát ô nhiễm môi trường thông báo cho quý Công ty biết và thực hiện./

CỤC TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ trưởng Võ Tuấn Nhân (để báo cáo);
- Lưu: VT, KSONMT, L6.



Hoàng Văn Thức

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN LÀM VIỆC
Về việc thực hiện giám định theo
Quyết định trưng cầu giám định số 2224/HQTPHCM-ĐT
ngày 11/12/ 2023 của Cục Hải quan Thành phố Hồ Chí Minh

Hôm nay, hồi 13 giờ 30 phút ngày 22/01/2024 tại trụ sở Bộ Tài nguyên và Môi trường, số 10 Tôn Thất Thuyết, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.

Chúng tôi gồm:

1. Đại diện Cục Hải quan Thành phố Hồ Chí Minh

- Ông Đỗ Thanh Quang, Phó Cục trưởng, Cục Hải quan Thành phố Hồ Chí Minh.
- Ông Bùi Thành Chung, Phó Chi cục trưởng, Chi cục Hải quan quản lý hàng Đầu Tư, Cục Hải quan Thành phố Hồ Chí Minh.
- Bà Vũ Thị Xuân Dung, Đội trưởng, Đội nghiệp vụ hàng đầu tư và kinh doanh, Chi cục Hải quan quản lý hàng Đầu Tư, Cục Hải quan Thành phố Hồ Chí Minh.
- Ông Nguyễn Đức Phi, Phó Đội trưởng, Đội nghiệp vụ hàng đầu tư và kinh doanh, Chi cục Hải quan quản lý hàng Đầu Tư, Cục Hải quan Thành phố Hồ Chí Minh.
- Ông Lưu Hoàng Anh, Kiểm hóa viên, Đội nghiệp vụ hàng đầu tư và kinh doanh, Chi cục Hải quan quản lý hàng Đầu Tư, Cục Hải quan Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Đại diện Bộ Tài nguyên và Môi trường

- Ông Hoàng Văn Thức, Cục trưởng Cục Kiểm soát ô nhiễm môi trường;
- Bà Dương Thị Thanh Xuyên, Phó trưởng phòng phụ trách, Phòng Quản lý chất thải rắn sinh hoạt, Cục Kiểm soát ô nhiễm môi trường;
- Bà Nguyễn Thị Hồng Liễu, Chuyên viên chính, Phòng Quản lý chất thải rắn sinh hoạt, Cục Kiểm soát ô nhiễm môi trường, Người giám định theo vụ việc;
- Ông Nguyễn Thành Lam, Chuyên viên chính, Phòng Quản lý chất thải rắn sinh hoạt, Cục Kiểm soát ô nhiễm môi trường, Người giám định theo vụ việc;
- Ông Vũ Ngọc Ánh, Chuyên viên, Văn phòng Cục Kiểm soát ô nhiễm môi trường;

Chúng tôi cùng tiến hành làm việc với nội dung như sau:

Trên cơ sở nội dung đề nghị giám định tại Quyết định trưng cầu giám định số 2224/HQTPHCM-ĐT ngày 11 tháng 12 năm 2023 của Cục Hải quan Thành phố Hồ Chí Minh, Quyết định số 4004/QĐ-BTNMT ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc cử tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc, Cục Kiểm soát ô nhiễm môi trường đã làm việc với Cục Hải quan Thành phố Hồ Chí Minh để thống nhất nội dung đề nghị giám định, sau khi thống nhất nội dung giám định sẽ tiến hành xem xét hồ sơ theo quy định, nội dung cụ thể như sau:

Muu



I. Thảo luận về nội dung đề nghị giám định tại mục III.1 của Quyết định số 2224/HQTPHCM-ĐT:

Các nội dung cần trung cầu giám định bao gồm:

Thứ nhất, tiến hành lấy mẫu nghi vấn là chất thải tại hiện trường (được bảo quản tại Chi cục Hải quan cửa khẩu Cảng Sài Gòn Khu vực 1 - Cục Hải quan Thành phố Hồ Chí Minh) được chứa trong các container có số hiệu như sau:

- Số DFSU3166663, DFSU3175897, DFSU3176065, FCIU5583240, FCIU6413594, TCLU7549731 thuộc tờ khai số 105092331262/A12 của Công ty TNHH Do Sung Machinery Vina.

- Số EISU2182028, TEMU4532917, EISU2188160, EITU0596547, EGHU3860821 thuộc tờ khai 105099861531/A12 của Công ty TNHH Do SungMachinery Vina.

- Số DFSU3170529, FCIU6173596, FCIU6174437, FCIU6413450 thuộc tờ khai số 105092672901/A12 của Công ty TNHH Kumgang Vina.

Thứ hai, các mẫu giám định tại hiện trường có phải là chất thải rắn công nghiệp thông thường không? Thành phần chất thải như thế nào? mã chất thải có phù hợp với danh mục chất thải quy định tại Phụ lục III Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường không?

Thứ ba, các mẫu giám định tại hiện trường có phải là phế liệu theo khoản 27 Điều 3 Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 không? Có phù hợp với danh mục phế liệu được phép nhập khẩu từ nước ngoài làm nguyên liệu sản xuất được quy định tại Quyết định số 28/2020/QĐ-TTg ngày 24 tháng 9 năm 2020 của Thủ tướng chính phủ không?

I.1.Cục Kiểm soát ô nhiễm môi trường có ý kiến như sau:

a) Đối với nội dung trung cầu giám định thứ nhất:

Căn cứ khoản 2 Điều 3 Thông tư số 15/2021/TT-BTNMT ngày 31/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định giám định tư pháp trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường “Việc thực hiện giám định tư pháp được thực hiện theo tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy định kỹ thuật và các văn bản quy phạm pháp luật”, hiện nay, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã ban hành QCVN 07:2009/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về ngưỡng chất thải nguy hại. Tuy nhiên, theo quy định tại khoản 1.1 QCVN 07:2009/BTNMT - Quy chuẩn quốc gia về ngưỡng chất thải nguy hại, đối tượng áp dụng quy chuẩn là chất thải và hỗn hợp của các chất thải. Vì vậy, phải xác định được lô hàng có phải là chất thải hay không, trên cơ sở đó mới có thể tiến hành lấy mẫu, phân tích mẫu để phân định, phân loại chất thải nguy hại.

Đồng thời, theo quy định tại khoản 2.2.4QCVN 07:2009/BTNMT “trường hợp các phế liệu kim loại của antimon, bạc, chì, kẽm, nicken, crom hoặc phế liệu hợp kim có chứa các kim loại này được làm sạch, không lẫn tạp chất, không chứa các thành phần nguy hại khác vượt ngưỡng chất thải nguy hại, ở dạng thanh, khối, tấm, đoạn thanh, đoạn ống, đầu mầu, đầu tấm, đầu cắt, phoi, sợi,

Mud

Danh

mảnh (không phải dạng bột), được tách riêng cho mục đích tái chế, tái sử dụng thì các kim loại này không tính là thành phần nguy hại vô cơ trong phế liệu”; theo quy định tại khoản 1 Điều 15 Thông tư số 15/2021/TT-BTNMT ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định giám định tư pháp trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường “Khi thực hiện giám định, có quyền sử dụng kết quả thực nghiệm, xét nghiệm bổ sung hoặc kết luận chuyên môn do cá nhân, tổ chức khác có đủ điều kiện, năng lực nhằm phục vụ cho việc giám định”, tại Quyết định trưng cầu giám định số 2224/HQTPHCM-ĐT ngày 11 tháng 12 năm 2023 và hồ sơ kèm theo, trong đó có Chứng thư giám định số 00635/N1.22/TĐ ngày 19 tháng 12 năm 2022 của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn đo lường chất lượng 3, Tổng cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng cho thấy vật liệu có kích thước từ 0,2-0,8 mm, đã được làm sạch, không có chất bám dính. Vì vậy, không thể thực hiện lấy mẫu phân tích ngưỡng chất thải nguy hại của lô hàng.

Bộ Tài nguyên và Môi trường không có quy chuẩn, tiêu chuẩn giám định chất thải, vì vậy, không thể thực hiện lấy mẫu phân tích chất thải của lô hàng.

b) Đối với nội dung trưng cầu giám định thứ hai:

Theo quy định tại khoản 18 Điều 3 Luật Bảo vệ môi trường “Chất thải là vật chất ở thể rắn, lỏng, khí hoặc ở dạng khác được thải ra từ hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, sinh hoạt hoặc hoạt động khác”, vì vậy việc phân định vật liệu là chất thải rắn thông thường phụ thuộc vào nguồn gốc của vật liệu và giá trị còn khả năng sử dụng của vật liệu trong chuỗi sản xuất. Căn cứ tờ khai hải quan của Công ty TNHH Do Sung Machinery Vina và Công ty TNHH Kumgang Vina (sau đây viết tắt là 02 Công ty), lô hàng là “Đá dăm từ xi luyễn kim dùng trộn với xi măng để sản xuất để cân bằng tải máy giặt”. Công ty đã làm rõ mục tiêu sử dụng của lô hàng khi nhập khẩu, tuy nhiên chưa có thông tin về nguồn gốc của lô hàng, tên gọi của lô hàng để có thể xem xét sự phù hợp với danh mục chất thải quy định tại Phụ lục III Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

Để có đầy đủ hồ sơ thực hiện nội dung trưng cầu giám định thứ hai, Cục Kiểm soát ô nhiễm môi trường đề nghị Cục Hải quan Thành phố Hồ Chí Minh các nội dung sau:

(1) Yêu cầu Công ty TNHH Do Sung Machinery Vina và Công ty TNHH Kumgang Vina cung cấp bằng chứng về nguồn gốc của lô hàng nhập khẩu, tên công ty sản xuất, chế biến vật liệu trong lô hàng nhập khẩu; quy trình sản xuất; thành phần vật chất của hàng hóa nhập khẩu.

(2) Có Văn bản gửi lấy ý kiến của cơ quan hải quan có thẩm quyền tại nước xuất khẩu (Trung Quốc) về tên gọi, mã HS, tính chất của vật liệu của lô hàng được khai báo tại cảng xuất khẩu; các quy định của nước xuất khẩu về các loại vật liệu trong các lô hàng (là phế liệu hay chất thải hay hàng hóa); các quy định về hợp chuẩn, hợp quy đối với vật liệu trong lô hàng (nếu có).

(3) Có Văn bản gửi cơ quan môi trường Trung Quốc đề nghị phối hợp xác

định hàng hóa đang lưu giữ được quản lý theo quy định nào của Chính phủ Trung Quốc.

- Thời gian yêu cầu cung cấp hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết yêu cầu giám định của Cục Hải quan Thành phố Hồ Chí Minh.

- Sau khi có các tài liệu đề nghị cung cấp bổ sung nêu trên, Cục Kiểm soát ô nhiễm môi trường sẽ tiếp tục thực hiện xác định, đánh giá và giám định theo đề nghị của Cục Hải quan Thành phố Hồ Chí Minh tại Quyết định trung cầu giám định số 2224/HQTPHCM-ĐT ngày 11 tháng 12 năm 2023.

c) Đối với nội dung trung cầu giám định thứ ba:

Tại thời điểm lô hàng được đưa về cảng tại Việt Nam, căn cứ Quyết định số 28/2020/QĐ-TTg ngày 24 tháng 9 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về danh mục phé liệu được phép nhập khẩu từ nước ngoài làm nguyên liệu sản xuất (hiện nay là Quyết định số 13/2023/QĐ-TTg ngày 22 tháng 5 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục phé liệu được phép nhập khẩu từ nước ngoài làm nguyên liệu sản xuất), căn cứ tờ khai hải quan của lô hàng, căn cứ Quyết định trung cầu giám định số 2224/HQTPHCM-ĐT ngày 11 tháng 12 năm 2023 và hồ sơ kèm theo, trong đó có Chứng thư giám định số 00635/N1.22/TĐ ngày 19 tháng 12 năm 2022 của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn đo lường chất lượng 3 - Tổng cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng (là đơn vị được chỉ định tổ chức giám định phé liệu nhập khẩu phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường đối với phé liệu nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất tại Quyết định số 3534/QĐ-BTNMT ngày 16 tháng 12 năm 2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường) đã thực hiện rà soát và đánh giá lô hàng không thuộc danh mục phé liệu được phép nhập khẩu từ nước ngoài làm nguyên liệu sản xuất theo Quyết định số 28/2020/QĐ-TTg, căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 15 Thông tư số 15/2021/TT-BTNMT ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định giám định tư pháp trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường “*Khi thực hiện giám định, có quyền sử dụng kết quả thực nghiệm, xét nghiệm bổ sung hoặc kết luận chuyên môn do cá nhân, tổ chức khác có đủ điều kiện, năng lực nhằm phục vụ cho việc giám định*”, kết luận rằng lô hàng không thuộc Danh mục phé liệu được phép nhập khẩu từ nước ngoài làm nguyên liệu sản xuất.

I.2. Cục Hải quan Thành phố Hồ Chí Minh có ý kiến như sau:

a) Về đối tượng giám định, mã số HS của đối tượng giám định:

Căn cứ nội dung khai báo của doanh nghiệp trên tờ khai hải quan về tên hàng, mã số; căn cứ tên hàng trên các chứng từ thuộc hồ sơ hải quan; căn cứ kết quả giám định của Trung tâm Kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng 3 về tên gọi và công dụng của đối tượng giám định tại Chứng thư giám định số 00635/N1.22/TĐ ngày 19 tháng 12 năm 2022; căn cứ nội dung phân nhóm 2517.20 HS 2017; tham khảo chú giải chi tiết nhóm 25.17 HS 2017; căn cứ mô tả hàng hóa có mã số 2517.20.00 của Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam ban hành kèm theo Thông tư số 65/2017/TT-BTC ngày 27 tháng 6 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số

Mural

Chuẩn

09/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 02 năm 2019 (có hiệu lực tại thời điểm đăng ký các tờ khai hải quan của các lô hàng), cơ quan Hải quan xác định tên hàng là: "Đá dăm từ xi, từ xi luyện kim hoặc từ phế thải công nghiệp tương tự", mã số HS : 2517 20 00.

b) Về chính sách quản lý:

Chứng thư giám định số 00635/N1.22/TĐ nêu trên của Trung tâm Kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng 3 xác định:

"Tên gọi và công dụng: Đá dăm từ xi, từ xi luyện kim hoặc từ phế thải công nghiệp tương tự (macadam of slag, dross or similar of industrial waste), dùng làm nguyên liệu sản xuất. Sản phẩm này đã được nghiên, phân loại, làm sạch, không phù hợp là chất thải."

Hàng hóa được giám định nêu trên không phù hợp là xi hạt nhỏ, xi cát từ công nghiệp luyện gang, sắt hoặc thép nên không thuộc Danh mục phế liệu được phép nhập khẩu từ nước ngoài làm nguyên liệu sản xuất quy định tại Quyết định số 28/2020/QĐ-TTg ngày 24 tháng 9 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ và không phù hợp là phế liệu theo quy định tại Khoản 27 - Điều 3 của Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17 tháng 11 năm 2020"

Hàng hóa được giám định nêu trên không là chất thải nên không thuộc Danh mục chất thải nguy hại, chất thải công nghiệp phải kiểm soát hay chất thải rắn công nghiệp thông thường quy định tại Phụ lục III - Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài Nguyên và Môi trường - Quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường."

Khoản 1 Điều 26 Luật hải quan năm 2014 quy định: "I. Phân loại hàng hóa để xác định mã số hàng hóa làm cơ sở tính thuế và thực hiện chính sách quản lý hàng hóa. Khi phân loại hàng hóa phải căn cứ hồ sơ hải quan, tài liệu kỹ thuật và các thông tin khác có liên quan đến hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu để xác định tên gọi, mã số của hàng hóa theo Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam.", cơ quan Hải quan đã xác định được mã số, có cơ sở để tính thuế nhưng còn phát sinh vướng mắc về chính sách quản lý thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Tài nguyên và Môi trường khi vấn đề đối tượng giám định là chất thải vi phạm quy định tại Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT hoặc phế liệu thuộc khoản 27, Điều 3 Luật Bảo vệ môi trường số năm 2020. Chính sách quản lý đối tượng nêu trên do Bộ Tài nguyên và Môi trường quản lý và ban hành Thông tư, tham mưu Chính phủ ban hành Nghị Định và Quốc Hội ban hành Luật... nên cơ quan Hải quan ban hành Quyết định số 2224/HQTPHCM-QĐ ngày 11 tháng 12 năm 2023 trung cầu giám định tư pháp lô hàng nhập khẩu nêu trên và Bộ Tài nguyên và Môi trường đã ban hành Quyết định số 4004/QĐ-BTNMT ngày 25 tháng 12 năm 2023 về việc cử tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc.

c) Về đề nghị của Cục Kiểm soát ô nhiễm môi trường tại mục (3) ý kiến đổi với nội dung trung cầu giám định thứ hai "có Văn bản gửi cơ quan môi trường Trung Quốc để nghị phối hợp xác định hàng hóa đang lưu giữ được quản lý theo quy định nào của Chính phủ Trung Quốc": Căn cứ Điều 6 Luật Hải quan, Cục Hải quan Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị quý Cục Kiểm soát ô nhiễm môi trường

Mulu

Chu

nghiên cứu, báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường liên hệ Cơ quan môi trường Trung Quốc về nội dung chuyên môn môi trường và quản lý chất thải.

II. Kế hoạch triển khai nội dung giám định tiếp theo:

Trên cơ sở thảo luận nêu trên, để thực hiện nội dung trung cầu giám định, Cục Kiểm soát ô nhiễm môi trường và Cục Hải quan Thành phố Hồ Chí Minh thống nhất các nội dung sau:

(1) Cục Hải quan Thành phố Hồ Chí Minh yêu cầu Công ty TNHH Do Sung Machinery Vina và Công ty TNHH Kumgang Vina cung cấp quy trình sản xuất của lô hàng và văn bản của cơ quan có thẩm quyền nước sở tại cho phép khai thác, sản xuất và xuất khẩu lô hàng trên.

(2) Cục Hải quan Thành phố Hồ Chí Minh báo cáo Tổng Cục Hải quan (qua Vụ hợp tác Quốc tế) đề nghị Hải quan Trung Quốc xác minh thông tin hồ sơ xuất khẩu của lô hàng do Doanh nghiệp cung cấp.

(3) Thời gian cung cấp hồ sơ tại điểm (1) và (2) không ảnh hưởng đến thời gian giải quyết Quyết định trung cầu giám định số 2224/HQTPHCM-ĐT ngày 11 tháng 12 năm 2023 của Cục Hải quan Thành phố Hồ Chí Minh.

(4) Sau khi có các tài liệu đề nghị cung cấp bổ sung nêu trên, Cục Kiểm soát ô nhiễm môi trường sẽ tiếp tục thực hiện xác định, đánh giá và giám định nội dung trung cầu giám định thứ hai tại quyết định trung cầu giám định số 2224/HQTPHCM-ĐT ngày 11 tháng 12 năm 2023.

III. Các nội dung trung cầu giám định chưa thống nhất và các nội dung trung cầu giám định khác: không có.

IV. Chi phí cho hoạt động giám định:

Thời điểm hiện tại, hoạt động giám định không phát sinh chi phí.

Căn cứ quy định tại điểm d khoản 2 Điều 21 Luật Giám định tư pháp, chi phí giám định (nếu có phát sinh trong giai đoạn sau) được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành và được lấy từ nguồn kinh phí của Cục Hải quan Thành phố Hồ Chí Minh.

Chúng tôi lập biên bản này làm cơ sở để thống nhất các nội dung thực hiện giám định theo quy định hiện hành. Biên bản làm việc kết thúc vào 16 giờ 00 phút ngày 22 tháng 01 năm 2024, các bên đã đọc lại biên bản, công nhận đúng và xác nhận dưới đây.

**ĐẠI DIỆN CỤC HẢI QUAN THÀNH
PHỐ HỒ CHÍ MINH**
**L
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Đỗ Thanh Quang

**ĐẠI DIỆN CỤC KIỂM SOÁT Ô
NHIỄM MÔI TRƯỜNG**
CỤC TRƯỞNG



Hoàng Văn Thức

CHI CỤC HẢI QUAN QUẢN LÝ
HÀNG ĐẦU TƯ, CỤC HẢI QUAN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG

Bùi Thành Chung
ĐỘI NGHIỆP VỤ HÀNG ĐẦU TƯ VÀ
KINH DOANH, CHI CỤC HẢI QUAN
QUẢN LÝ HÀNG ĐẦU TƯ, CỤC HẢI
QUAN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
ĐỘI TRƯỞNG

Vũ Thị Xuân Dung
ĐỘI NGHIỆP VỤ HÀNG ĐẦU TƯ VÀ
KINH DOANH, CHI CỤC HẢI QUAN
QUẢN LÝ HÀNG ĐẦU TƯ, CỤC HẢI
QUAN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
PHÓ ĐỘI TRƯỞNG

Nguyễn Đức Phi
ĐỘI NGHIỆP VỤ HÀNG ĐẦU TƯ VÀ
KINH DOANH, CHI CỤC HẢI QUAN
QUẢN LÝ HÀNG ĐẦU TƯ, CỤC HẢI
QUAN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
KIỂM HÓA VIÊN

Lưu Hoàng Anh

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG PHỤ TRÁCH
PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT THẢI RĂN
SINH HOẠT

Đương Thị Thành Xuyên
PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT THẢI RĂN
SINH HOẠT, CỤC KIỂM SOÁT Ô
NHIỄM MÔI TRƯỜNG
CHUYÊN VIÊN CHÍNH

Nguyễn Thị Hồng Liễu
PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT THẢI RĂN
SINH HOẠT, CỤC KIỂM SOÁT Ô
NHIỄM MÔI TRƯỜNG
CHUYÊN VIÊN CHÍNH

Nguyễn Thành Lam

VĂN PHÒNG CỤC
CHUYÊN VIÊN

Vũ Ngọc Ánh

